

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22431 /CT-TTHT
V/v sử dụng chứng từ đối với
dịch vụ đấu giá tài sản

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2018

Kính gửi: Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản
(Địa chỉ: Số 2 đường Quang Trung, Quận Hà Đông, TP Hà Nội,
MST: 0100111257)

Trà lời công văn số 276/CV-TT ngày 03/07/2017 của Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản hỏi về hóa đơn và sử dụng biên lai thu phí cho các hợp đồng bán đấu giá tài sản đã ký trước ngày 01/07/2017, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư 335/2016/TT-BTC ngày 27/12/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá tài sản.

+ Tại Điều 1 quy định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

"Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá tài sản.

2. Tổ chức, cá nhân có tài sản bán đấu giá theo quy định tại Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản phải nộp phí đấu giá tài sản cho tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp, trừ trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất, các trường hợp do Hội đồng bán đấu giá tài sản thực hiện.

3. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá theo quy định tại Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ."

+ Tại Khoản 4 Điều 3 quy định về quản lý và sử dụng phí

"Điều 3. Quản lý và sử dụng phí

...4. Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý, sử dụng, chứng từ thu, công khai chế độ thu phí không đề cập tại Thông tư này được thực hiện theo quy định tại Luật phí và lệ phí, Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ; Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ; Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có)."

- Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 của Quốc hội

+ Tại Điều 1 quy định phạm vi điều chỉnh



“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Luật này quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục đấu giá tài sản; đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản; thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản; xử lý vi phạm, hủy kết quả đấu giá tài sản, bồi thường thiệt hại; quản lý nhà nước về đấu giá tài sản.”

+ Tại Điều 66 quy định thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản

“Điều 66. Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản

1. Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản do người có tài sản đấu giá và tổ chức đấu giá tài sản thỏa thuận trong hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản. Trường hợp đấu giá tài sản quy định tại khoản 1 Điều 4 của Luật này thì thù lao dịch vụ đấu giá được xác định theo cơ chế giá dịch vụ theo khung do Bộ Tài chính quy định.

2. Chi phí đấu giá tài sản bao gồm chi phí niêm yết, thông báo công khai, chi phí thực tế hợp lý khác cho việc đấu giá tài sản do người có tài sản đấu giá và tổ chức đấu giá tài sản thỏa thuận.”

+ Tại Khoản 1 Điều 68 quy định quản lý, sử dụng thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản, chi phí dịch vụ và các khoản thu khác

“Điều 68. Quản lý, sử dụng thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản, chi phí dịch vụ và các khoản thu khác

1. Việc quản lý, sử dụng thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản, chi phí dịch vụ và các khoản thu khác của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp công lập có thu.”

- Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/05/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản

+ Tại Điều 1 quy định phạm vi điều chỉnh

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 66 của Luật đấu giá tài sản.”

+ Tại Khoản 3 Điều 4 quy định về quản lý và sử dụng thù lao dịch vụ đấu giá tài sản

“Điều 4. Quản lý và sử dụng thù lao dịch vụ đấu giá tài sản

...3. Tổ chức đấu giá tài sản sử dụng hóa đơn cung ứng dịch vụ theo quy định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ; Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ; Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ và văn bản thay thế hoặc văn bản đã được sửa đổi, bổ sung (nếu có).”

+ Tại Khoản 1 Điều 5 quy định về tổ chức thực hiện

“Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2017; Thông tư này thay thế Thông tư số 335/2016/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá tài sản;...”

- Căn cứ công văn số 1331/TCT-CS ngày 16/04/2018 của Tổng Cục Thuế hướng dẫn về việc sử dụng chứng từ đối với dịch vụ đấu giá tài sản

Căn cứ vào các quy định trên, trường hợp Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản thuộc Sở Tư pháp TP Hà Nội (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập có thu với nhiệm vụ bán đấu giá tài sản thì: Đối với khoản phí đấu giá tài sản, phí tham gia đấu giá tài sản phát sinh trước ngày 01/07/2017 thì Trung tâm sử dụng biên lai thu phí. Đối với các khoản thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phát sinh từ sau ngày 01/07/2017 theo quy định tại Thông tư số 45/2017/TT-BTC thì Trung tâm sử dụng hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu còn vướng mắc, đề nghị Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản liên hệ với Phòng Kiểm tra thuế số 5 để được hướng dẫn cụ thể.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản biết và thực hiện/

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Kiểm tra thuế số 5;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6/3)

